

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT GIẢI
Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12 THPT - Khóa ngày 22/10/2023

TT	SBD	Phòng thi	Họ đệm Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THPT	Môn thi	Điểm thi	Xếp giải	
1	0846	38	VÕ TRẦN DUY AN	Nam	02/01/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Địa lí	14.25	Ba	
2	0847	38	NGUYỄN THÀNH AN	Nam	11/03/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12A7	THPT số 1 Phù Mỹ	Địa lí	13.50	Ba	
3	0848	38	HUỖNH HỒ GIA BẢO	Nam	20/08/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A1	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Địa lí	15.75	Nhì	
4	0875	39	PHẠM THỊ MỸ HẰNG	Nữ	04/10/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12A6	THPT số 1 Phù Mỹ	Địa lí	12.50	KK	
5	0894	40	HUỖNH THÚY HOA	Nữ	01/05/2006	Phù Cát, Bình Định	12A1	THPT Ngô Lê Tân	Địa lí	12.75	KK	
6	0895	40	VÕ NGUYỄN THU HÒA	Nữ	03/04/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A6	THPT Nguyễn Diêu	Địa lí	11.50	KK	
7	0898	40	VÕ THỊ HON	Nữ	03/01/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12A6	THPT Số 2 Phù Mỹ	Địa lí	11.50	KK	
8	0902	40	TRẦN HỮU QUỐC HUY	Nam	25/01/2006	Tuy Phước, Bình Định	12A1	THPT số 2 Tuy Phước	Địa lí	11.75	KK	
9	0917	41	HÀ NGỌC HUYỀN	Nữ	10/11/2007	An Nhơn, Bình Định	11A9	THPT số 1 An Nhơn	Địa lí	12.50	KK	
10	0943	42	TRẦN THỊ LƯU LY	Nữ	30/03/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12ANH	THPT chuyên Chu Văn An	Địa lí	14.00	Ba	
11	0966	43	CHÂU THỊ KIỀU NGÂN	Nữ	04/04/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12A5	THPT số 1 Phù Mỹ	Địa lí	11.50	KK	
12	0972	43	BÙI ĐẶNG GIA NGUYỄN	Nam	30/04/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A5	THPT Số 2 An Nhơn	Địa lí	15.50	Nhì	
13	0990	44	NGUYỄN THÁI DUY NHẬT	Nam	24/12/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11A8	THPT Nguyễn Trần	Địa lí	12.25	KK	
14	0992	44	HUỖNH THẢO NHI	Nữ	12/01/2006	Phù Cát, Bình Định	12A1	THPT Nguyễn Hồng Đạo	Địa lí	13.50	Ba	
15	1017	45	PHAN THỊ MINH TÂM	Nữ	29/08/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12C1	Quốc Học Quy Nhơn	Địa lí	13.75	Ba	
16	1023	45	HỒ THẠCH THẢO	Nữ	16/11/2007	Bình Dương	11V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Địa lí	13.00	Ba	
17	1045	46	NGUYỄN SONG THU	Nữ	13/11/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Địa lí	12.50	KK	
18	1046	46	NGUYỄN ĐÀM THANH THU	Nữ	21/12/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A2	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Địa lí	12.25	KK	
19	1065	47	PHẠM MINH TIẾN	Nam	04/07/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A2	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Địa lí	17.50	Nhất	
20	1069	47	LÊ THỊ HUYỀN TRÂN	Nữ	26/11/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12A2	THPT Số 2 Phù Mỹ	Địa lí	14.50	Ba	
21	1072	47	NGUYỄN TRẦN HUYỀN TRANG	Nữ	17/03/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Chu Văn An	Địa lí	12.00	KK	
22	1073	47	NGUYỄN KHANG TRIÊM	Nam	01/08/2006	Quảng Ngãi	12C1	Quốc Học Quy Nhơn	Địa lí	12.00	KK	
23	1075	47	LÊ NGUYỄN MINH TRINH	Nam	20/09/2006	An Nhơn, Bình Định	12A4	THPT số 1 An Nhơn	Địa lí	16.75	Nhì	

TT	SBD	Phòng thi	Họ đệm Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THPT	Môn thi	Điểm thi	Xếp giải	
24	1098	49	TRỊNH DŨNG UYÊN	Nam	05/03/2006	An Nhơn, Bình Định	12A1	THPT Hòa Bình	Địa lí	14.50	Ba	
25	1117	49	NGUYỄN MAI TRIỆU VIÊN	Nữ	21/01/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12A2	THPT Nguyễn Du	Địa lí	11.75	KK	
26	1122	49	CHẾ QUỲNH CHÍ VỸ	Nam	30/01/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A2	THPT Nguyễn Diêu	Địa lí	13.75	Ba	
27	1123	49	TRẦN MINH VỸ	Nữ	27/06/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12AB1	THPT Nguyễn Trần	Địa lí	13.00	Ba	
28	0632	28	ĐẶNG HOÀI BẢO	Nam	24/01/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Hóa học	16.00	Ba	
29	0636	29	PHẠM THÀNH ĐẠT	Nam	29/01/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12HOA	THPT chuyên Chu Văn An	Hóa học	15.25	KK	
30	0649	29	PHẠM TIẾN ĐẠT	Nam	16/05/2007	Phù Mỹ, Bình Định	11HOA	THPT chuyên Chu Văn An	Hóa học	12.00	KK	
31	0650	29	NGUYỄN XUÂN ĐẠT	Nam	10/08/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12HOA	THPT chuyên Chu Văn An	Hóa học	16.00	Ba	
32	0655	29	BÙI HỮU ĐỨC	Nam	07/04/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12HOA	THPT chuyên Chu Văn An	Hóa học	15.00	KK	
33	0658	30	ĐẶNG QUANG ĐƯỢC	Nam	28/02/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12A2	THPT số 1 Phù Mỹ	Hóa học	15.50	Ba	
34	0674	30	NGUYỄN TRẦN BẢO HÂN	Nữ	25/03/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Hóa học	15.00	KK	
35	0678	30	HUỖNH CÔNG HẬU	Nam	24/06/2006	An Nhơn, Bình Định	12a1	THPT số 3 An Nhơn	Hóa học	12.25	KK	
36	0695	31	NGUYỄN HOÀNG GIA HUY	Nam	08/07/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Hóa học	18.50	Nhi	
37	0696	31	NGÔ GIA HUY	Nam	27/03/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A1	Quốc Học Quy Nhơn	Hóa học	12.00	KK	
38	0718	32	NGUYỄN AN KHOA	Nam	08/11/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Hóa học	16.00	Ba	
39	0720	32	NGUYỄN ĐÌNH KHOA	Nam	22/07/2006	Tuy Phước, Bình Định	12A1	THPT Nguyễn Diêu	Hóa học	14.25	KK	
40	0721	32	BÙI VIỆT KHOA	Nam	05/10/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12HOA	THPT chuyên Chu Văn An	Hóa học	16.50	Nhi	
41	0743	33	MAI THẢO NGUYỄN	Nữ	06/03/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Hóa học	17.00	Nhi	
42	0744	33	NGUYỄN NGỌC NHÂN	Nam	02/07/2006	An Nhơn, Bình Định	12a1	THPT số 3 An Nhơn	Hóa học	13.00	KK	
43	0746	33	ĐÀO THIÊN NHÂN	Nam	11/09/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Hóa học	13.00	KK	
44	0749	33	NGUYỄN HỮU PHONG	Nam	30/01/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12AB1	THPT Nguyễn Trần	Hóa học	12.50	KK	
45	0767	34	ĐÌNH THIÊN PHÚC	Nam	07/01/2006	TP. Hồ Chí Minh	12H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Hóa học	16.00	Ba	
46	0768	34	TÔ TẤN PHƯỚC	Nam	23/01/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Hóa học	15.50	Ba	
47	0771	34	NGUYỄN BÍCH QUỲNH	Nữ	07/11/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12HOA	THPT chuyên Chu Văn An	Hóa học	15.00	KK	
48	0789	35	LÊ HOÀNG THÁI	Nam	26/10/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12HOA	THPT chuyên Chu Văn An	Hóa học	14.00	KK	
49	0791	35	LÊ THỊ MINH THƯ	Nữ	05/11/2007	Phù Mỹ, Bình Định	11HOA	THPT chuyên Chu Văn An	Hóa học	16.00	Ba	
50	0796	36	LÊ THỊ THU TRÂM	Nữ	01/10/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12A1	THPT Lý Tự Trọng	Hóa học	12.00	KK	
51	0809	36	VÕ MINH TRÍ	Nam	05/08/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Hóa học	19.50	Nhất	
52	0814	36	HUỖNH GIA TÙNG	Nam	29/11/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Hóa học	14.50	KK	

TT	SBD	Phòng thi	Họ đệm Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THPT	Môn thi	Điểm thi	Xếp giải	
53	0816	37	LÊ MỸ VIỆT	Nữ	09/07/2007	An Nhơn, Bình Định	11H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Hóa học	15.50	Ba	
54	0819	37	DƯƠNG BẢO YẾN	Nữ	07/01/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Hóa học	18.50	Nhi	
55	0833	37	ĐOÀN THỊ QUỲNH ANH	Nữ	07/05/2006	Vân Canh, Bình Định	12A3	PTDTNT THPT Bình Định	Lịch sử	10.50	KK	
56	0837	37	VÕ PHƯƠNG CÁT	Nữ	16/06/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A1	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	12.50	Ba	
57	0839	37	LA PHẠM TRỌNG CHÍNH	Nam	20/08/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11HOA	THPT chuyên Chu Văn An	Lịch sử	11.00	KK	
58	0861	38	NGUYỄN NGỌC HOÀNG HÀ	Nữ	15/04/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	12.50	Ba	
59	0863	38	NGUYỄN GIA HÂN	Nữ	08/02/2007	Phù Cát, Bình Định	11Si	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	11.00	KK	
60	0865	38	TRƯƠNG GIA HÂN	Nam	27/01/2006	Tuy Phước, Bình Định	12A4	THPT Nguyễn Diêu	Lịch sử	10.75	KK	
61	0867	39	TRỊNH MINH HÂN	Nữ	26/03/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	11.25	KK	
62	0884	39	NGUYỄN THU HIỀN	Nữ	22/04/2007	Tây Sơn, Bình Định	11A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	11.00	KK	
63	0928	41	PHẠM THẾ LÂM	Nam	20/09/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11A7	THPT Số 2 Phù Mỹ	Lịch sử	12.50	Ba	
64	0930	41	THÁI THỊ NGỌC LIÊM	Nữ	24/07/2008	Phù Mỹ, Bình Định	10A6	THPT Số 2 Phù Mỹ	Lịch sử	10.50	KK	
65	0935	41	THÁI THỊ THUỶ LINH	Nữ	19/03/2007	Hải Phòng	11V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	13.00	Ba	
66	0956	42	BÙI HIẾU NGÂN	Nữ	09/08/2006	Tuy Phước, Bình Định	12A1	THPT số 3 Tuy Phước	Lịch sử	10.50	KK	
67	0980	43	VÕ THÁI YẾN NHI	Nữ	31/05/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A8	THPT số 1 An Nhơn	Lịch sử	10.50	KK	
68	0989	44	NGUYỄN NGỌC PHÚC	Nam	08/04/2007	Phù Mỹ, Bình Định	11ANH	THPT chuyên Chu Văn An	Lịch sử	11.25	KK	
69	1003	44	NGUYỄN NGỌC THẢO PHƯƠNG	Nữ	19/05/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A1	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	12.50	Ba	
70	1005	44	NGUYỄN BÙI BẢO QUYÊN	Nữ	08/04/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	14.25	Nhi	
71	1011	45	ĐẶNG THÀNH TÂM	Nam	23/10/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A10	THPT Trần Cao Vân	Lịch sử	11.00	KK	
72	1027	45	NGUYỄN ĐẶNG NHẬT THÀNH	Nam	26/11/2008	Phù Mỹ, Bình Định	10A3	THPT Số 2 Phù Mỹ	Lịch sử	10.50	KK	
73	1030	45	NGUYỄN HỒ MAI XUÂN THẢO	Nữ	25/03/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12LY	THPT chuyên Chu Văn An	Lịch sử	14.25	Nhi	
74	1034	46	VÕ THỊ KIM THU	Nữ	23/09/2006	Phù Cát, Bình Định	12A4	THPT Nguyễn Hồng Đạo	Lịch sử	13.00	Ba	
75	1036	46	ĐẶNG MINH THU	Nữ	23/05/2006	Phù Cát, Bình Định	12A1	THPT Nguyễn Hồng Đạo	Lịch sử	11.00	KK	
76	1051	46	VÕ VĂN THUẬN	Nam	21/10/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12A4	THPT Số 2 Phù Mỹ	Lịch sử	13.75	Ba	
77	1057	47	HỒ THỊ CẨM TIỀN	Nữ	16/02/2006	An Nhơn, Bình Định	12a2	THPT số 3 An Nhơn	Lịch sử	10.50	KK	
78	1064	47	TRƯƠNG TRẦN BẢO TRÂN	Nữ	27/04/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12VAN	THPT chuyên Chu Văn An	Lịch sử	12.00	KK	
79	1076	47	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRÂN	Nữ	12/08/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	13.00	Ba	

TT	SBD	Phòng thi	Họ đệm Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THPT	Môn thi	Điểm thi	Xếp giải	
80	1079	48	LƯƠNG NGỌC TRANG	Nữ	04/10/2007	Tây Sơn, Bình Định	11Si	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	13.25	Ba	
81	1084	48	LÊ THỊ MỸ TRINH	Nữ	11/12/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12AB7	THPT Nguyễn Trân	Lịch sử	10.50	KK	
82	1087	48	NGÔ THỊ MINH TRÚC	Nữ	22/07/2006	An Nhơn, Bình Định	12A1	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	16.00	Nhất	
83	1088	48	PHẠM NGUYỄN NHƯ TRÚC	Nữ	29/05/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12A1	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	12.00	KK	
84	1090	48	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	Nữ	12/10/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11VAN	THPT chuyên Chu Văn An	Lịch sử	13.25	Ba	
85	1103	49	ĐẶNG HIẾU TÚ	Nam	01/01/2007	Tuy Phước, Bình Định	11TA1	THPT số 1 Tuy Phước	Lịch sử	10.50	KK	
86	1104	49	KHUU DOÃN TUẤN	Nam	11/09/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Lịch sử	13.50	Ba	
87	1108	49	VÕ QUỐC VINH	Nam	04/05/2006	Tây Sơn, Bình Định	12A2	THPT Quang Trung	Lịch sử	10.50	KK	
88	1109	49	TRẦN HÀ VY	Nữ	16/04/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11A	THPT chuyên Chu Văn An	Lịch sử	15.00	Nhi	
89	1110	49	TRẦN NHẬT VY	Nữ	25/08/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A11	THPT Trần Cao Vân	Lịch sử	10.75	KK	
90	0012	1	NGUYỄN TRỊNH MAI ANH	Nữ	05/02/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12A1	THPT Lý Tự Trọng	Ngữ văn	10.50	KK	
91	0019	1	HUỖNH THU CẨM	Nữ	07/01/2007	Phù Mỹ, Bình Định	11A3	THPT Số 2 Phù Mỹ	Ngữ văn	11.00	KK	
92	0021	1	NGUYỄN THỊ KIM CHÂU	Nữ	22/03/2007	Phù Cát, Bình Định	11A9	THPT Nguyễn Hồng Đạo	Ngữ văn	10.50	KK	
93	0035	2	PHAN ANH ĐÀO	Nữ	25/11/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12VAN	THPT chuyên Chu Văn An	Ngữ văn	11.00	KK	
94	0044	2	NGÔ TÂM ĐOAN	Nữ	22/06/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A1	THPT số 3 Tuy Phước	Ngữ văn	11.50	Ba	
95	0045	2	VĂN THỊ THÙY DUNG	Nữ	26/09/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A6	THPT Nguyễn Diêu	Ngữ văn	11.50	Ba	
96	0059	3	HỒ NGỌC HÀ	Nữ	25/08/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Ngữ văn	12.50	Ba	
97	0063	3	TRỊNH NGUYỄN GIA HÂN	Nữ	04/04/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Ngữ văn	11.00	KK	
98	0064	3	CHÂU GIA HÂN	Nữ	22/04/2006	Gia Lai	12AB1	THPT Nguyễn Trân	Ngữ văn	11.00	KK	
99	0065	3	VÕ GIA HÂN	Nữ	25/07/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12A2	THPT Lý Tự Trọng	Ngữ văn	10.50	KK	
100	0079	4	NGUYỄN HỒNG HẠNH	Nữ	27/01/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12C1	Quốc Học Quy Nhơn	Ngữ văn	14.00	Nhi	
101	0103	5	NGUYỄN THÁI NGỌC HUƠNG	Nữ	27/01/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12AB1	THPT Nguyễn Trân	Ngữ văn	12.50	Ba	
102	0104	5	LÊ QUỲNH HUƠNG	Nữ	28/11/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A2	THPT Trung Vương	Ngữ văn	11.50	Ba	
103	0108	5	LÊ THỊ VÂN KHÁNH	Nữ	30/08/2006	Phù Cát, Bình Định	12A1	THPT số 1 Phù Cát	Ngữ văn	12.50	Ba	
104	0110	5	CHÂU LÊ BẢO KHUYẾN	Nữ	25/11/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11A1	THPT An Lão	Ngữ văn	10.50	KK	
105	0126	6	ĐÀO THỊ MỸ LINH	Nữ	13/10/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A3	THPT Hùng Vương	Ngữ văn	10.50	KK	
106	0129	6	HỒ HOÀNG THÙY LINH	Nữ	04/08/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A5	THPT Trần Cao Vân	Ngữ văn	10.50	KK	

TT	SBD	Phòng thi	Họ đệm Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THPT	Môn thi	Điểm thi	Xếp giải	
107	0130	6	ĐÀO THÙY LINH	Nữ	04/08/2008	Quy Nhơn, Bình Định	10A2	THPT FPT	Ngữ văn	10.50	KK	
108	0134	6	NGUYỄN BÍCH LƯỢNG	Nữ	12/12/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12A1	THPT Lý Tự Trọng	Ngữ văn	10.50	KK	
109	0150	7	HUỖNH HÀ MY	Nữ	02/06/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Ngữ văn	10.50	KK	
110	0151	7	NGUYỄN NGÔ HÀ MY	Nữ	11/10/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11C1	Quốc Học Quy Nhơn	Ngữ văn	10.50	KK	
111	0179	8	LÊ THỊ HỒNG NGỌC	Nữ	09/04/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A10	THPT Trần Cao Vân	Ngữ văn	10.50	KK	
112	0180	8	TRƯƠNG THỊ HỒNG NGỌC	Nữ	25/01/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12VAN	THPT chuyên Chu Văn An	Ngữ văn	10.50	KK	
113	0183	8	ĐOÀN THỊ THÚY NGỌC	Nữ	04/07/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A1	THPT số 3 Phù Cát	Ngữ văn	10.50	KK	
114	0187	9	ĐINH THỊ BÍCH NGUYỆT	Nữ	16/07/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12A1	THPT số 1 Phù Mỹ	Ngữ văn	10.50	KK	
115	0198	9	BÙI LONG NHẬT	Nam	24/03/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11A	THPT chuyên Chu Văn An	Ngữ văn	10.50	KK	
116	0202	9	HUỖNH YẾN NHI	Nữ	17/08/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A3	THPT Hùng Vương	Ngữ văn	10.50	KK	
117	0225	10	HUỖNH TỔ NHƯ	Nữ	11/10/2007	Tuy Phước, Bình Định	11TC1	THPT số 1 Tuy Phước	Ngữ văn	12.00	Ba	
118	0226	11	PHAN THỊ CẨM NHUNG	Nữ	04/02/2006	Tuy Phước, Bình Định	12A1	THPT số 3 Tuy Phước	Ngữ văn	10.50	KK	
119	0227	11	LÝ HỒNG NHUNG	Nữ	23/12/2007	An Nhơn, Bình Định	11A1	THPT Hòa Bình	Ngữ văn	12.50	Ba	
120	0246	11	NGUYỄN TRẦN THU PHƯƠNG	Nữ	01/09/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12A1	THPT Mỹ Tho	Ngữ văn	10.50	KK	
121	0249	12	NGUYỄN LÊ ANH QUÂN	Nam	16/07/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Ngữ văn	10.50	KK	
122	0254	12	NGUYỄN TỔ QUYÊN	Nữ	17/05/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12VAN	THPT chuyên Chu Văn An	Ngữ văn	11.00	KK	
123	0256	12	LÊ DIỄM QUỲNH	Nữ	09/04/2007	Tuy Phước, Bình Định	11A2	THPT Số 2 An Nhơn	Ngữ văn	11.50	Ba	
124	0277	13	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	Nữ	12/10/2006	An Nhơn, Bình Định	12a1	THPT số 3 An Nhơn	Ngữ văn	12.00	Ba	
125	0280	13	NGUYỄN THỊ THU THẢO	Nữ	16/02/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12VAN	THPT chuyên Chu Văn An	Ngữ văn	11.00	KK	
126	0295	14	ĐẶNG THỊ BÍCH THỊNH	Nữ	09/07/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12A1	THPT số 1 Phù Mỹ	Ngữ văn	10.50	KK	
127	0303	14	HỒ MINH THƯ	Nữ	01/08/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Ngữ văn	11.00	KK	
128	0305	14	HUỖNH NGUYỄN MINH THƯ	Nữ	08/09/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12C1	Quốc Học Quy Nhơn	Ngữ văn	10.50	KK	
129	0306	15	TRƯƠNG NGỌC THUẬN	Nam	14/02/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11A1	THPT Số 2 Phù Mỹ	Ngữ văn	10.50	KK	
130	0319	15	NGUYỄN THỊ XUÂN THƯƠNG	Nữ	02/03/2007	Phù Mỹ, Bình Định	11A1	THPT An Lương	Ngữ văn	10.50	KK	
131	0320	15	LÊ THỊ DIỄM THÚY	Nữ	11/04/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A5	THPT Bùi Thị Xuân	Ngữ văn	10.50	KK	
132	0321	15	NGUYỄN NHƯ THÙY	Nữ	07/05/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11VAN	THPT chuyên Chu Văn An	Ngữ văn	15.50	Nhì	
133	0327	15	TÔ THIÊN TIẾN	Nam	20/07/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A4	THPT Hùng Vương	Ngữ văn	11.00	KK	

TT	SBD	Phòng thi	Họ đệm Tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THPT	Môn thi	Điểm thi	Xếp giải	
134	0328	15	ĐỖ THỊ KIM	TIẾT	Nữ	24/04/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11A8	THPT Số 2 Phù Mỹ	Ngữ văn	10.50	KK	
135	0330	16	NGÔ THỊ TÂM	TÌNH	Nữ	10/02/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11A3	THPT Lý Tự Trọng	Ngữ văn	10.50	KK	
136	0331	16	NGUYỄN ĐỨC	TOÀN	Nam	22/10/2007	Tuy Phước, Bình Định	11A2	THPT số 3 Tuy Phước	Ngữ văn	10.50	KK	
137	0351	16	VÕ THỊ HUYỀN	TRÂN	Nữ	21/10/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Ngữ văn	10.50	KK	
138	0355	17	VÕ NỮ HOÀNG	TRANG	Nữ	28/10/2007	Phù Mỹ, Bình Định	11A1	THPT Mỹ Tho	Ngữ văn	10.50	KK	
139	0367	17	VÕ NGỌC MINH	TRANG	Nữ	29/07/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11V	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Ngữ văn	12.50	Ba	
140	0372	17	HUỲNH ÁNH	TRÚC	Nữ	11/01/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12A1	THPT Nguyễn Du	Ngữ văn	11.00	KK	
141	0373	17	LÊ NGUYỄN THANH	TRÚC	Nữ	27/11/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A1	THPT FPT	Ngữ văn	11.50	Ba	
142	0378	18	TRẦN NGUYỄN CẨM	TÚ	Nữ	29/01/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11VAN	THPT chuyên Chu Văn An	Ngữ văn	10.50	KK	
143	0392	18	NGUYỄN THỊ THANH	TUYỀN	Nữ	16/09/2007	Phù Cát, Bình Định	11A5	THPT Bùi Thị Xuân	Ngữ văn	10.50	KK	
144	0397	18	NGÔ TRẦN THIÊN	VĂN	Nữ	01/05/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12A1	THPT Lý Tự Trọng	Ngữ văn	12.00	Ba	
145	0398	18	TRẦN THỊ THẢO	VI	Nữ	31/05/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12A1	THPT Số 2 Phù Mỹ	Ngữ văn	10.50	KK	
146	0401	19	PHAN NGỌC KHÁNH	VIÊN	Nữ	13/01/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A7	THPT Trần Cao Vân	Ngữ văn	11.00	KK	
147	0415	19	NGUYỄN THỊ KIM	VƯƠNG	Nữ	18/10/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12VAN	THPT chuyên Chu Văn An	Ngữ văn	10.50	KK	
148	0637	29	TÔ NGUYỄN CHÂU	ANH	Nữ	25/03/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	10.50	KK	
149	0640	29	NGUYỄN GIA	BAN	Nam	15/11/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11Si	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Sinh học	10.50	KK	
150	0644	29	NGUYỄN PHẠM KHÁNH	CHI	Nữ	03/11/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	13.00	Ba	
151	0648	29	PHAN HẢI	ĐĂNG	Nam	28/07/2007	Phù Mỹ, Bình Định	11SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	14.00	Ba	
152	0659	30	NGUYỄN ĐỨC	ĐẠT	Nam	20/01/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12Si	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Sinh học	12.00	KK	
153	0662	30	PHẠM DƯƠNG HỒNG	ĐỨC	Nam	30/04/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12Si	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Sinh học	10.50	KK	
154	0666	30	TRẦN CẨM	DUYÊN	Nữ	07/10/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	12.50	Ba	
155	0684	31	LÝ MINH	HẰNG	Nữ	15/08/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12Si	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Sinh học	14.00	Ba	
156	0705	32	VÕ NGUYỄN	KHANH	Nam	06/11/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12Si	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Sinh học	11.00	KK	
157	0706	32	BÙI XUÂN	KHANH	Nam	15/01/2006	Vĩnh Thạnh, Bình Định	12A7	THPT Vĩnh Thạnh	Sinh học	10.50	KK	
158	0712	32	NGUYỄN YẾN	LINH	Nữ	06/07/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	10.75	KK	
159	0716	32	HÀ DUY	MẠNH	Nam	22/12/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	15.00	Nhi	
160	0729	33	NGUYỄN TRÀ	MY	Nữ	14/08/2007	Hoài Ân, Bình Định	11SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	11.00	KK	

TT	SBD	Phòng thi	Họ đệm Tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THPT	Môn thi	Điểm thi	Xếp giải	
161	0731	33	ĐÀO ĐẶNG GIA	NGHI	Nữ	14/12/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12Si	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Sinh học	15,50	Nhì	
162	0739	33	BÙI QUỲNH	NHI	Nữ	31/07/2007	Phù Mỹ, Bình Định	11SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	10,00	KK	
163	0776	35	NGUYỄN TÂN	THỜI	Nam	23/03/2007	Phù Mỹ, Bình Định	11SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	10,50	KK	
164	0777	35	NGUYỄN HOÀNG ANH	THƯ	Nữ	28/12/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11Si	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Sinh học	11,50	KK	
165	0783	35	VÕ THANH	THƯƠNG	Nam	12/08/2007	Ninh Thuận	11SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	11,25	KK	
166	0784	35	TRƯƠNG VÕ TRƯỜNG	THY	Nữ	20/10/2006	An Nhơn, Bình Định	12A8	THPT số 1 An Nhơn	Sinh học	10,25	KK	
167	0785	35	THÂN TRỌNG KIM	TIỀN	Nữ	12/12/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12A2	THPT số 1 Phù Mỹ	Sinh học	10,00	KK	
168	0798	36	ĐINH THỊ THÚY	TRÀ	Nữ	24/07/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12Si	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Sinh học	17,00	Nhất	
169	0800	36	HUỲNH BÙI	TRANG	Nữ	04/03/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	13,75	Ba	
170	0802	36	HỒ THỊ THÚY	TRANG	Nữ	24/09/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	12,50	Ba	
171	0806	36	LÊ XUÂN	TRƯỜNG	Nam	02/01/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	11,00	KK	
172	0808	36	NGUYỄN	TÚ	Nam	11/11/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	11,25	KK	
173	0820	37	NGUYỄN THANH	TÚ	Nam	13/12/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11SINH	THPT chuyên Chu Văn An	Sinh học	12,50	Ba	
174	0826	37	PHẠM TRẦN HOÀNG	VŨ	Nam	22/10/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11A1	THPT Nguyễn Trần	Sinh học	10,00	KK	
175	0827	37	TRƯƠNG MINH	VƯƠNG	Nam	30/01/2006	Phù Cát, Bình Định	12Si	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Sinh học	11,50	KK	
176	0828	37	DƯƠNG NGỌC THẢO	VY	Nữ	18/03/2007	Tuy Phước, Bình Định	11A1	THPT số 3 Tuy Phước	Sinh học	10,00	KK	
177	0829	37	LÊ THỊ THÚY	VY	Nữ	06/12/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A1	Quốc Học Quy Nhơn	Sinh học	10,00	KK	
178	0433	20	NGUYỄN QUỐC	BẢO	Nam	01/02/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	13,80	Ba	
179	0434	20	ĐẶNG NGUYỄN BẢO	CHÂU	Nữ	31/07/2006	Hoài Ân, Bình Định	12ANH	THPT chuyên Chu Văn An	Tiếng Anh	12,40	KK	
180	0435	20	NGUYỄN LÊ MINH	CHÂU	Nữ	31/03/2007	Tuy Phước, Bình Định	11A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	11,40	KK	
181	0438	20	VÕ THÀNH	ĐẠT	Nam	06/03/2007	Tây Sơn, Bình Định	11A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	16,70	Nhất	
182	0439	20	NGUYỄN THANH	ĐÌNH	Nam	22/06/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	15,40	Nhì	
183	0448	21	TRẦN THỊ LINH	GIANG	Nữ	11/08/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	15,00	Nhì	
184	0449	21	NGUYỄN HÀ NGÂN	GIANG	Nữ	24/07/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12C1	Quốc Học Quy Nhơn	Tiếng Anh	13,30	Ba	
185	0451	21	NGUYỄN GIA	HÂN	Nữ	20/01/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	13,80	Ba	
186	0455	21	HỒ NGUYỄN QUỐC	HIẾU	Nam	21/09/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	13,10	Ba	
187	0458	21	BÀNH GIA	HUÂN	Nam	09/10/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	14,80	Nhì	
188	0459	21	ĐÀO NGUYỄN	HUNG	Nam	22/04/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12ANH	THPT chuyên Chu Văn An	Tiếng Anh	12,60	KK	
189	0463	21	NGÔ HỒ GIA	HUY	Nam	03/04/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A2	THPT Tây Sơn	Tiếng Anh	11,70	KK	
190	0464	21	NGUYỄN XUÂN	HUY	Nam	15/11/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12C1	Quốc Học Quy Nhơn	Tiếng Anh	10,80	KK	

TT	SBD	Phòng thi	Họ đệm Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THPT	Môn thi	Điểm thi	Xếp giải	
191	0474	22	ĐOÀN TRƯỜNG VIỆT KHÔI	Nam	19/07/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12ANH	THPT chuyên Chu Văn An	Tiếng Anh	14,30	Ba	
192	0479	22	TRƯƠNG NGUYỄN HOÀNG LINH	Nữ	15/11/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	13,40	Ba	
193	0490	22	HUỶNH TRẦN NGỌC NĂNG	Nam	31/03/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A2	THPT số 1 Tuy Phước	Tiếng Anh	11,00	KK	
194	0496	23	NGUYỄN MINH HỒNG NGỌC	Nữ	28/10/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	11,00	KK	
195	0497	23	LÊ NGỌC	Nữ	30/12/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	13,10	Ba	
196	0498	23	HUỶNH NGUYỄN NGỌC	Nữ	02/05/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12ANH	THPT chuyên Chu Văn An	Tiếng Anh	11,20	KK	
197	0499	23	TRẦN ĐỨC NGUYỄN	Nam	12/20/2007	Phù Cát, Bình Định	11A3	THPT số 1 Phù Cát	Tiếng Anh	11,00	KK	
198	0504	23	NGUYỄN HUỶNH THANH NHÂN	Nữ	15/01/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11ANH	THPT chuyên Chu Văn An	Tiếng Anh	10,80	KK	
199	0506	23	HUỶNH MINH NHẬT	Nam	08/11/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	11,40	KK	
200	0507	23	VƯƠNG ÁI NHI	Nữ	14/07/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11C2	Quốc Học Quy Nhơn	Tiếng Anh	10,70	KK	
201	0508	23	PHAN THỊ YẾN NHI	Nữ	01/01/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	13,40	Ba	
202	0510	23	ĐẶNG QUỲNH NHƯ	Nữ	05/08/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11ANH	THPT chuyên Chu Văn An	Tiếng Anh	12,20	KK	
203	0511	23	NGUYỄN KẾ NIÊN	Nam	02/22/2007	Phù Cát, Bình Định	11A2	THPT số 1 Phù Cát	Tiếng Anh	12,80	KK	
204	0519	24	NGUYỄN GIA PHÚ	Nam	01/03/2007	Tuy Phước, Bình Định	11A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	13,70	Ba	
205	0522	24	NGUYỄN ANH QUÂN	Nam	24/12/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11ANH	THPT chuyên Chu Văn An	Tiếng Anh	12,60	KK	
206	0524	24	HỒ MINH QUÂN	Nam	26/09/2006	Vĩnh Thạnh, Bình Định	12A7	THPT Vĩnh Thạnh	Tiếng Anh	14,20	Ba	
207	0528	24	LÊ THANH SANG	Nam	09/08/2007	Hoài Ân, Bình Định	11ANH	THPT chuyên Chu Văn An	Tiếng Anh	11,10	KK	
208	0537	24	LÊ VĨNH THIÊN	Nam	16/09/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A1	THPT số 1 Tuy Phước	Tiếng Anh	11,50	KK	
209	0538	24	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	Nam	26/03/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12C1	Quốc Học Quy Nhơn	Tiếng Anh	11,00	KK	
210	0543	25	NGUYỄN PHẠM THANH THỦY	Nữ	25/04/2007	Tuy Phước, Bình Định	11A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	11,00	KK	
211	0544	25	LÊ THÁI MINH TÍN	Nam	03/03/2006	An Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	13,70	Ba	
212	0546	25	LÊ THỊ NHẬT TRÂM	Nữ	19/01/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	13,20	Ba	
213	0547	25	NGUYỄN ĐẶNG THẢO TRANG	Nữ	14/07/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	13,60	Ba	
214	0548	25	BÙI MẠNH TRÍ	Nam	07/04/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12A	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tiếng Anh	14,50	Nhi	
215	0554	25	NGUYỄN THU UYÊN	Nữ	09/02/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12ANH	THPT chuyên Chu Văn An	Tiếng Anh	15,70	Nhi	
216	0555	25	VÕ ĐẶNG HỒNG VI	Nữ	28/05/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11ANH	THPT chuyên Chu Văn An	Tiếng Anh	10,70	KK	
217	0558	25	LÊ ANH VINH	Nam	21/09/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11A11	THPT Trung Vương	Tiếng Anh	11,20	KK	
218	0562	25	TỪ HOÀNG ANH	Nam	03/03/2007	An Lão, Bình Định	11TIN	THPT chuyên Chu Văn An	Tin học	16,85	Ba	
219	0564	25	TRỊNH KHÁNH DŨNG	Nam	28/01/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11Ti	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tin học	18,60	Nhi	
220	0566	26	VŨ VĂN DUY	Nam	09/12/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11TIN	THPT chuyên Chu Văn An	Tin học	13,00	KK	

TT	SBD	Phòng thi	Họ đệm Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THPT	Môn thi	Điểm thi	Xếp giải	
221	0572	26	NGUYỄN GIA HÙNG	Nam	23/12/2007	Tây Sơn, Bình Định	11A1	THPT Tây Sơn	Tin học	16.15	Ba	
222	0577	26	ĐỖ ANH KHOA	Nam	10/11/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12Ti	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tin học	19.65	Nhất	
223	0587	26	NGUYỄN HOÀNG NAM	Nam	04/09/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12TIN	THPT chuyên Chu Văn An	Tin học	17.25	Ba	
224	0592	27	NGUYỄN TRUNG NGUYỄN	Nam	09/11/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12Ti	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tin học	13.05	KK	
225	0593	27	HÀ LÊ THÀNH NHÂN	Nam	10/04/2006	Quảng Trị	12Ti	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tin học	13.00	KK	
226	0595	27	HUỖNH ANH NHẬT	Nam	29/09/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11Ti	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tin học	17.20	Ba	
227	0596	27	TÔ QUANG NHẬT	Nam	05/07/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12TIN	THPT chuyên Chu Văn An	Tin học	13.00	KK	
228	0599	27	NGUYỄN VŨ PHÚC	Nam	17/03/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12Ti	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tin học	10.60	KK	
229	0600	27	TRƯƠNG LÊ QUÂN	Nam	06/07/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11TIN	THPT chuyên Chu Văn An	Tin học	10.60	KK	
230	0607	27	BÙI HUỖNH TÂY	Nam	13/02/2006	An Nhơn, Bình Định	12Ti	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tin học	18.60	Nhi	
231	0609	27	LÊ KIẾN THÀNH	Nam	04/06/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11Ti	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tin học	19.65	Nhất	
232	0610	27	TRẦN ANH THI	Nam	27/07/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11H	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tin học	12.00	KK	
233	0611	28	PHẠM TẤN NHẬT THỊNH	Nam	03/07/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12TIN	THPT chuyên Chu Văn An	Tin học	11.75	KK	
234	0616	28	LÊ VĂN THỨC	Nam	02/02/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12Ti	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tin học	15.10	Ba	
235	0617	28	NGÔ HUY TÍN	Nam	30/08/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11Ti	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tin học	14.45	KK	
236	0618	28	HUỖNH CHÍ TÔN	Nam	25/01/2006	Tuy Phước, Bình Định	12Ti	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Tin học	18.60	Nhi	
237	0001	1	NGUYỄN HOÀNG AN	Nam	27/04/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11T	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Toán	11.00	KK	
238	0025	2	TRẦN KHÁNH DUY	Nam	23/11/2006	Gia Lai	12A1	THPT An Lão	Toán	12.00	Ba	
239	0027	2	ĐẶNG VÕ KHẢ HẢO	Nam	07/04/2006	An Nhơn, Bình Định	12T	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Toán	14.00	Nhi	
240	0030	2	LÊ HUY HOÀNG	Nam	28/04/2006	Hoài Ân, Bình Định	12TOAN	THPT chuyên Chu Văn An	Toán	10.50	KK	
241	0055	3	TRẦN ĐÌNH KHOA	Nam	21/12/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11TOAN	THPT chuyên Chu Văn An	Toán	10.50	KK	
242	0093	4	NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN	Nam	08/12/2006	Tây Sơn, Bình Định	12A2	THPT Quang Trung	Toán	12.00	Ba	
243	0100	5	HUỖNH NGUYỄN PHÁT	Nam	15/04/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12TOAN	THPT chuyên Chu Văn An	Toán	13.50	Nhi	
244	0117	5	LÝ TẤN PHÁT	Nam	06/09/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11TOAN	THPT chuyên Chu Văn An	Toán	10.50	KK	
245	0119	6	TRẦN THỊNH PHÁT	Nam	08/10/2007	Phù Mỹ, Bình Định	11TOAN	THPT chuyên Chu Văn An	Toán	10.00	KK	
246	0125	6	NGUYỄN ĐỖ THÀNH PHÚC	Nam	03/06/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11T	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Toán	11.50	Ba	
247	0145	7	LÊ GIA QUANG	Nam	05/01/2006	Tuy Phước, Bình Định	12T	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Toán	12.50	Ba	
248	0147	7	HUỖNH GIA QUÝ	Nam	24/06/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12T	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Toán	12.50	Ba	

TT	SBD	Phòng thi	Họ đệm Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THPT	Môn thi	Điểm thi	Xếp giải	
249	0168	8	VÕ THÁI THÀNH	Nam	26/04/2006	An Nhơn, Bình Định	12T	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Toán	10.00	KK	
250	0170	8	NGUYỄN CÔNG THỊNH	Nam	17/12/2006	Tây Sơn, Bình Định	12A2	THPT Tây Sơn	Toán	10.50	KK	
251	0190	9	NGUYỄN VĂN TOÀN	Nam	03/08/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12TOAN	THPT chuyên Chu Văn An	Toán	10.50	KK	
252	0192	9	ĐOÀN MINH TRÍ	Nam	16/12/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11T	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Toán	10.50	KK	
253	0196	9	ĐOÀN TRUNG TRỰC	Nam	06/08/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11T	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Toán	12.50	Ba	
254	0197	9	PHAN TRUNG TRỰC	Nam	19/04/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12T	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Toán	10.00	KK	
255	0213	10	NGUYỄN NHẬT TRƯỜNG	Nam	17/06/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11T	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Toán	13.50	Nhi	
256	0214	10	NGUYỄN THANH TÚ	Nam	16/03/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11TOAN	THPT chuyên Chu Văn An	Toán	10.00	KK	
257	0219	10	TRẦN NGỌC TUYÊN	Nam	04/02/2007	Tuy Phước, Bình Định	11T	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Toán	16.00	Nhất	
258	0222	10	ĐOÀN ĐĂNG VINH	Nam	13/02/2006	An Nhơn, Bình Định	12A9	THPT số 1 An Nhơn	Toán	10.50	KK	
259	0245	11	ĐẶNG TIẾN ĐẠT	Nam	20/02/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	13.50	Nhi	
260	0263	12	PHAN THÀNH DŨNG	Nam	11/09/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12L	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Vật lí	16.50	Nhất	
261	0267	13	TRẦN BẢO HÂN	Nữ	08/01/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	10.00	KK	
262	0288	14	NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG	Nam	04/11/2006	Tây Sơn, Bình Định	12L	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Vật lí	10.50	Ba	
263	0291	14	LÊ MINH HÙNG	Nam	19/01/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11L	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Vật lí	12.50	Nhi	
264	0311	15	LÊ THÀNH LUÂN	Nam	27/03/2007	Tuy Phước, Bình Định	11L	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Vật lí	10.50	Ba	
265	0339	16	VÕ THÀNH NHÂN	Nam	18/06/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	10.00	KK	
266	0340	16	HỒ THIÊN NHÂN	Nam	07/01/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	10.50	Ba	
267	0341	16	VÕ CHÂU THIÊN NHÂN	Nam	20/02/2007	Hoài Ân, Bình Định	11LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	10.00	KK	
268	0342	16	NGUYỄN TRỌNG NHÂN	Nam	23/06/2007	Quy Nhơn, Bình Định	11L	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Vật lí	11.00	Ba	
269	0358	17	NGUYỄN HOÀNG NHỚ	Nam	13/06/2007	Hoài Ân, Bình Định	11LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	10.50	Ba	
270	0359	17	HUỶNH XUÂN NIN	Nam	16/02/2006	Hoài Nhơn, Bình Định	12LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	10.00	KK	
271	0366	17	ĐINH ANH QUÂN	Nam	01/02/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	10.00	KK	
272	0381	18	LÊ QUANG	Nam	01/01/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	11.00	Ba	
273	0382	18	LÊ NGÔ TRƯỜNG SƠN	Nam	02/08/2006	Hoài Ân, Bình Định	12LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	10.00	KK	
274	0385	18	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	Nữ	07/02/2007	Tuy Phước, Bình Định	11TA2	THPT số 1 Tuy Phước	Vật lí	10.00	KK	
275	0405	19	ĐÀO VÕ KHÁNH TOÀN	Nam	24/05/2006	Quy Nhơn, Bình Định	12L	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Vật lí	10.00	KK	

TT	SBD	Phòng thi	Họ đệm Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường THPT	Môn thi	Điểm thi	Xếp giải	
276	0409	19	HỒ NGUYỄN THÀNH TRUNG	Nam	22/10/2007	Hoài Nhơn, Bình Định	11LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	12.00	Nhi	
277	0410	19	NGUYỄN THÀNH TRUNG	Nam	26/01/2007	Quảng Ngãi	11LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	10.00	KK	
278	0411	19	TRƯƠNG ANH TUẤN	Nam	30/05/2006	Phù Mỹ, Bình Định	12LY	THPT chuyên Chu Văn An	Vật lí	10.00	KK	
279	0413	19	VÕ HOÀNG VŨ	Nam	27/01/2006	Tây Sơn, Bình Định	12L	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Vật lí	10.00	KK	

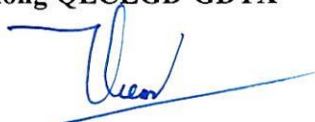
Tổng cộng danh sách này có 279 giải, trong đó có: 9 giải Nhất, 28 giải Nhì, 79 giải Ba, 163 giải Khuyến khích

Người lập bảng



Nguyễn Văn Cột

Phòng QLCLGD-GDTX



Phan Thanh Liêm

Chủ tịch HĐ chấm thi



Nguyễn Đình Hùng

Bình Định, ngày 26 tháng 10 năm 2023



Đào Đức Tuấn